



Báo cáo

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.

www.vietnambiz.vn

THÁNG 8
2022

Nội dung:

Trần Đức Quỳnh
Văn Thị Minh Hằng

Thiết kế:

Alex Chu

TÓM TẮT.....	03
PHẦN I: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI	04
1. Sản xuất	04
2. Tiêu thụ	05
3. Diễn biến giá	08
4. Dự báo	09
PHẦN II: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM	10
1. Sản xuất	10
2. Tiêu thụ	11
3. Diễn biến giá	14
4. Dự báo	15
5. Dung lượng cà phê tại Mỹ và thị phần của Việt Nam	15
PHẦN III: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH	18
1. Hoạt động của doanh nghiệp cà phê không niêm yết	18
2. Hoạt động của các doanh nghiệp cà phê niêm yết, giao dịch UPCoM	19
PHẦN VI: SỰ KIỆN ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ	21
PHỤ LỤC	23

- Cùng với tồn kho ở mức thấp, xuất khẩu cà phê toàn cầu giảm càng làm gia tăng thêm mối lo ngại về nguồn cung. Xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu tháng 7 đạt 9 triệu bao, giảm 8,8% so với 9,9 triệu bao của cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, xuất khẩu cà phê hòa tan toàn cầu trong tháng 7 tiếp tục tăng mạnh 18,5% so với cùng kỳ năm ngoái, lên hơn 1 triệu bao.
- Trong tháng 8 chỉ số giá cà phê toàn cầu được tổng hợp bởi ICO (I-CIP) đã tăng 4,9% so với tháng trước, lên mức trung bình 200,1 US cent/pound. Tương ứng với mức giá dao động trong khoảng 187,3 - 214,7 US cent/pound.
- Tồn kho cà phê của Việt Nam đang giảm dần và đây là dấu hiệu cho thấy giá mặt hàng này trên toàn cầu có thể còn tăng cao hơn nữa trong thời gian tới.
- Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong 8 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 1,2 triệu tấn cà phê với giá trị thu về 2,8 tỷ USD, tăng 15,3% về lượng và 40,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.
- Tại thị trường nội địa, giá cà phê nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên đã tăng vọt lên mức kỷ lục 50.200 – 50.700 đồng/kg trong ngày 25/8, sau đó giá có phần hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức khá cao từ 48.000 – 48.600 đồng/kg tính đến ngày 9/9.
- Trước tình hình nguồn cạn kiệt, chúng tôi cho rằng giá cà phê robusta sẽ còn tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới. Một số doanh nghiệp cà phê lo ngại tình trạng thiếu hụt hàng sẽ kéo dài đến tháng 11. Lượng hàng nằm trong tay người dân có thể chỉ khoảng 2% sản lượng hàng năm, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 13%.
- Tuy nhiên, những biến số từ căng thẳng Nga – Ukraine, lạm phát nhiều nước tăng cao, các ngân hàng trung ương nâng lãi suất là những biến số có thể tác động xấu đến tình hình tiêu thụ cà phê trong thời gian tới.

PHẦN I:

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

1. Sản xuất

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) tiếp tục giữ nguyên dự báo về nguồn cung cà phê toàn cầu trong niên vụ 2021-2022 ở mức 167,2 triệu bao, giảm hơn 2,1% so với niên vụ trước. Đồng thời tiêu thụ dự báo tăng 3,3% lên mức 170,3 triệu bao. **Thị trường cà phê toàn cầu dự kiến sẽ thâm hụt khoảng 3,1 triệu bao trong niên vụ 2021 - 2022.**

Báo cáo tồn kho sàn ICE tiếp tục giảm và thời tiết khô hạn ở các vùng trồng cà phê Brazil. Tại Việt Nam, các kho dự trữ cà phê robusta trong tháng 8 chỉ còn khoảng 200.000 tấn, các doanh nghiệp xuất khẩu không muốn đưa cà phê về kho ICE – Europe đăng ký đấu giá vì chi phí logistics cao.

Tính đến ngày 22/8, tồn kho cà phê robusta trên sàn London chứng nhận và theo dõi cấp phát giảm thêm 1.700 tấn (giảm 1,73%) so với tuần trước, xuống còn 96.480 tấn (khoảng 1,6 triệu bao loại 60 kg).

Theo khảo sát của **Bloomberg**, dự trữ cà phê toàn cầu được dự báo sẽ giảm một nửa vào cuối tháng 9 so với cùng kỳ năm 2021. Dự trữ ngày càng cạn kiệt trong khi triển vọng sản lượng trong niên vụ tiếp theo không được tích cực giữa bối cảnh nhu cầu tiêu thụ cà phê đang phục hồi sau đại dịch.

Cùng lúc, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã điều chỉnh sản lượng cà phê thế giới trong niên vụ 2021-2022 giảm 300.000 bao so với dự báo đưa ra hồi tháng 12 năm ngoái, xuống còn 167,1 triệu bao.

Trong đó, Brazil tăng 1,8 triệu bao lên 58,1 triệu bao nhờ sản lượng arabica cao hơn dự kiến. Tuy nhiên, sản lượng của Honduras điều chỉnh giảm 1,4 triệu bao do ảnh hưởng của bệnh gỉ sắt ở lá.

Sản lượng của Colombia cũng giảm 800.000 bao do thời tiết mưa nhiều và thiếu nắng làm giảm sản lượng. Ngoài ra, sản lượng của Bờ Biển Ngà cũng được cắt giảm 670.000 bao do sản lượng thấp hơn.

Theo báo cáo của Công ty tư vấn Safras & Mercados, hiện Brazil mới thu hoạch khoảng 48% vụ mùa, thấp hơn mức trung bình 5 năm là 58% vào cùng thời điểm do thiếu hụt nhân công thu hái và thời tiết không thuận lợi cho việc phơi sấy.

Safras & Mercados cho rằng sản lượng cà phê Brazil năm nay sẽ không đạt mức dự báo 61,1 triệu bao do hệ quả của những đợt sương giá và khô hạn năm ngoái.

2. Tiêu thụ

Cùng với tồn kho ở mức thấp, xuất khẩu cà phê toàn cầu giảm càng làm gia tăng thêm mối lo ngại về nguồn cung. Theo ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 7 đạt 10,1 triệu bao (loại 60 kg/bao), giảm 6,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Luỹ kế trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 (tháng 10/2021 đến tháng 7/2022), xuất khẩu cà phê toàn cầu giảm 0,3% so với cùng kỳ niên vụ trước, xuống còn 108,8 triệu bao. Nhìn chung xuất khẩu giảm ở hầu khắp các khu vực ngoại trừ châu Á và châu Đại Dương.

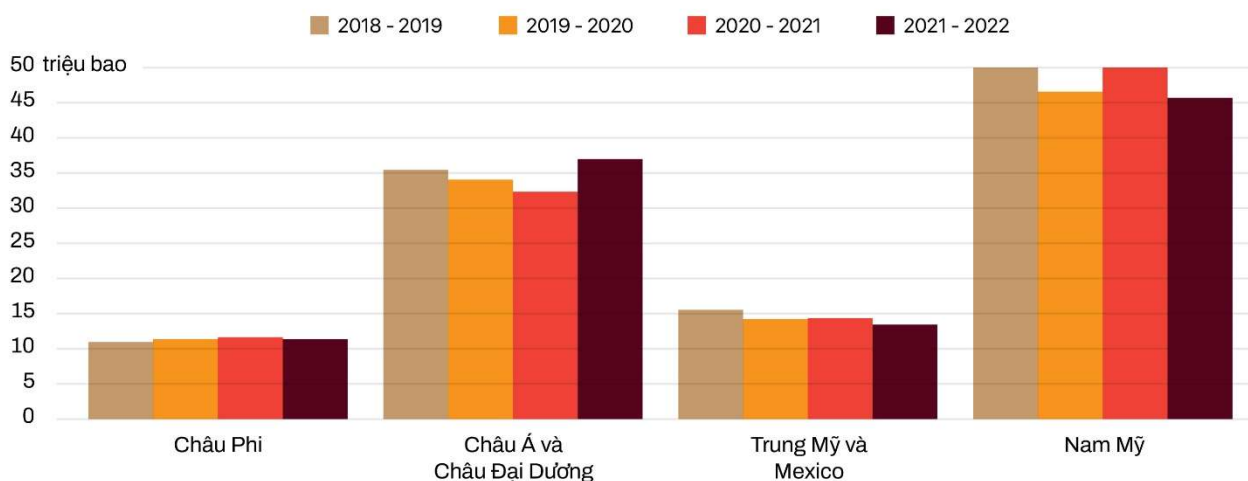
Cụ thể, xuất khẩu cà phê của khu vực Nam Mỹ đã giảm 8,5% trong 10 tháng đầu niên vụ hiện tại, đạt 42,2 triệu bao. Trong giai đoạn này, các lô hàng từ Brazil, nước xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới giảm tới 12,4%, xuống còn 32 triệu bao từ mức 37,2 triệu bao của cùng kỳ niên vụ 2020-2021.

Khối lượng xuất khẩu của Colombia cũng giảm 13,2% từ tháng 10 năm ngoái đến tháng 7 năm nay, chỉ đạt 10,3 triệu bao. Chủ yếu do điều kiện thời tiết bất lợi kéo dài làm giảm nguồn cung cà phê của nước này.

Ngược lại, xuất khẩu cà phê từ khu vực châu Á và châu Đại Dương trong tháng 7 tăng 4% lên 3,2 triệu bao. Qua đó đưa xuất khẩu của khu vực này trong 10 tháng đầu niên vụ lên 37,6 triệu bao, tăng mạnh 16% so với niên vụ trước.

Việt Nam, nước xuất khẩu lớn thứ 2 và là nhà cung cấp robusta lớn nhất thế giới đã xuất khẩu gần 2 triệu bao cà phê trong tháng 7, giảm 1,9% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 xuất khẩu cà phê của Việt Nam vẫn tăng mạnh 17,9% lên 24,7 triệu bao.

Bên cạnh đó, xuất khẩu cà phê của Ấn Độ tăng 10,8% trong tháng 7 và tăng 28,9% sau 10 tháng đầu niên vụ, đạt 6,1 triệu bao. Xuất khẩu của Indonesia trong tháng 7 cũng tăng 31,6% lên 0,6 triệu bao và trong giai đoạn từ tháng 10/2021 đến tháng 7 tăng 0,2% lên 5,6 triệu bao.



Biểu đồ 1: Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 (tháng 10 đến tháng 7)
(Nguồn: ICO).

Xuất khẩu cà phê của khu vực châu Phi trong tháng 7 đạt 1,4 triệu bao, giảm 13,1% so với cùng kỳ. Trong 10 tháng đầu vụ hiện tại, xuất khẩu của khu vực này đạt 11,4 triệu bao, giảm so với 11,8 triệu bao của cùng kỳ 2020-2021.

Còn tại Trung Mỹ và Mexico, xuất khẩu của khu vực này đã giảm mạnh 16,2% trong tháng 7 so với cùng kỳ, chỉ đạt 1,5 triệu bao. Luỹ kế 10 tháng, xuất khẩu cà phê của khu vực Trung Mỹ và Mexico đạt 13,6 triệu bao, giảm 5,6% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Sự sụt giảm này xuất phát từ Honduras, nước xuất khẩu lớn nhất trong khu vực đã giảm tới 17,9% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống chỉ còn 4,3 triệu bao từ đầu niên vụ đến nay. Lượng mưa ít hơn trong thời kỳ đậu trái tại một số vùng trồng cà phê, cũng như tỷ lệ mắc bệnh gỉ sắt cao do hậu quả của các cơn bão Eta và Iota vào năm 2020 là nguyên nhân chính khiến sản lượng của Honduras giảm.

Xuất khẩu cà phê nhân giảm sút trong khi cà phê hoà tan tiếp tục tăng mạnh

Trong tháng 7, xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu đạt 9 triệu bao, giảm 8,8% so với 9,9 triệu bao của cùng kỳ năm trước. Sự sụt giảm này được ghi nhận trên cả bốn nhóm cà phê, riêng arabica Colombia giảm mạnh nhất với mức giảm 12,5%.

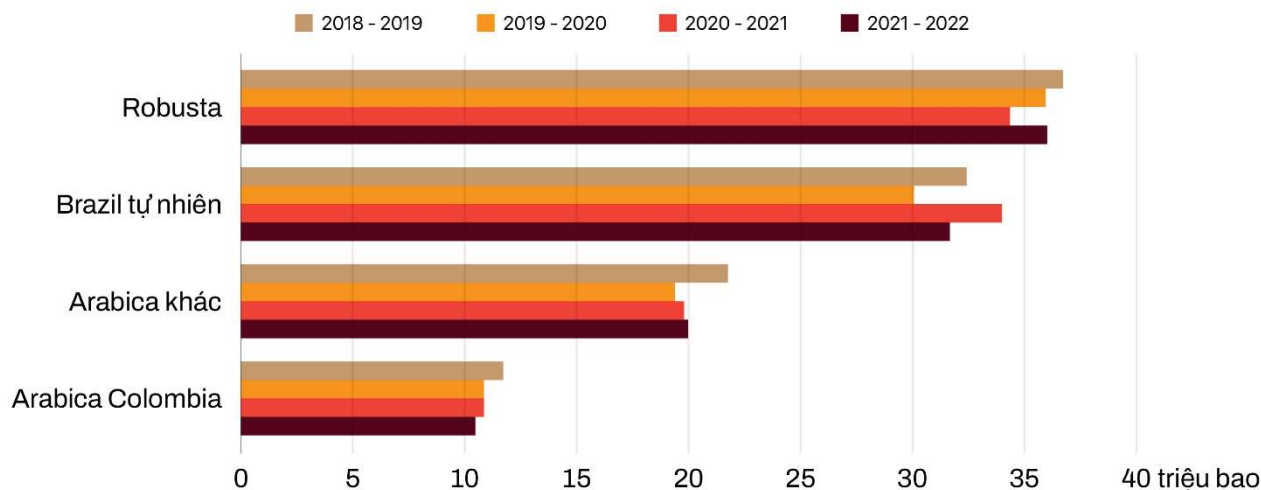
Mức giảm hai con số này của cà phê arabica Colombia khiến xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu chuyển từ mức tăng 0,1% trong 9 tháng đầu niên vụ sang giảm 0,8% sau 10 tháng, đạt 98,1 triệu bao.

Theo đó, xuất khẩu của nhóm cà phê arabica Colombia trong tháng 7 giảm xuống mức 1 triệu bao và tính chung trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 giảm 3,7%, xuống còn 10,5 triệu bao.

Colombia, nước xuất khẩu chính của nhóm cà phê này đã ghi nhận khối lượng xuất khẩu cà phê nhân xanh giảm 15,7% trong tháng 7, xuống còn 0,9 triệu bao - thấp nhất kể từ tháng 7/2017. Chủ yếu là do sản lượng trong nước giảm mạnh 22% xuống còn 944.000 bao, so với hơn 1,2 triệu bao cùng kỳ năm 2021.

Nhóm cà phê arabica Brazil sau khi phục hồi trong tháng 5 và tháng 6 cũng đã giảm trở lại trong tháng 7, với mức giảm 6,7% xuống còn 2,6 triệu bao. Sự sụt giảm này là do ảnh hưởng bởi tắc nghẽn chuỗi cung ứng và sự chậm trễ trong thu hoạch. Tính chung 10 tháng đầu niên vụ, xuất khẩu nhóm arabica Brazil đã giảm 6,8%, đạt 31,7 triệu bao.

Xuất khẩu nhóm cà phê arabica khác cũng giảm 9,9% trong tháng 7 và giảm 0,9% trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022. Trong khi đó, xuất khẩu của nhóm cà phê robusta giảm 8,4% trong tháng 7, nhưng tăng 4,8% trong 10 tháng đầu niên vụ lên 35,9 triệu bao.

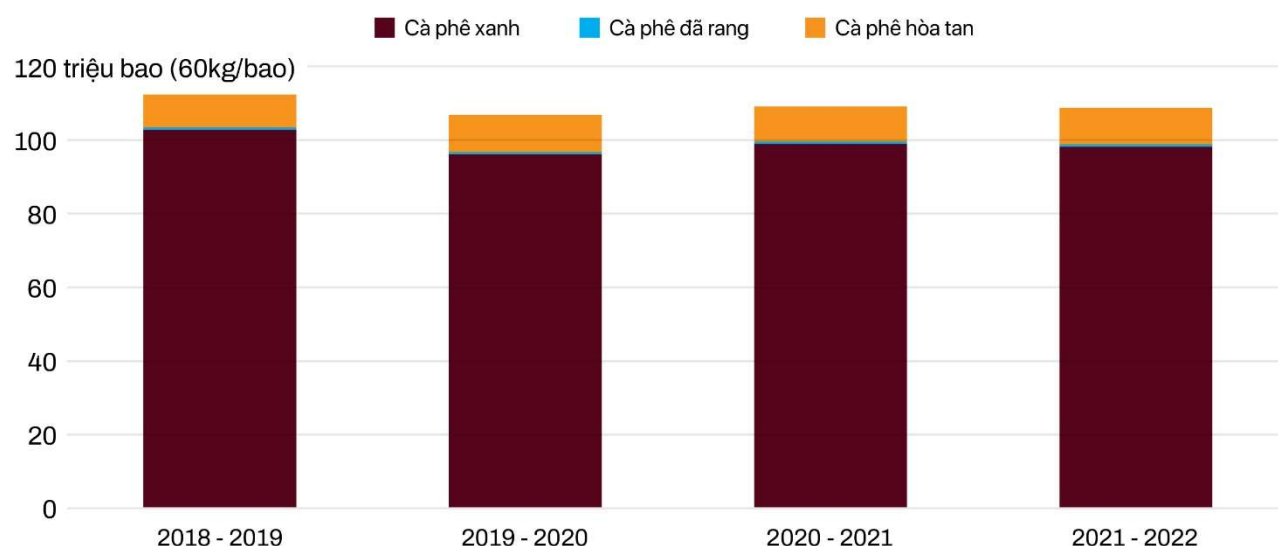


Biểu đồ 2: Tình hình xuất khẩu cà phê nhân toàn cầu trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 (Nguồn: ICO).

Đáng chú ý, xuất khẩu cà phê hòa tan toàn cầu trong tháng 7 tiếp tục tăng mạnh 18,5% so với cùng kỳ năm ngoái, lên hơn 1 triệu bao. Trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022, tổng cộng đã có 10 triệu bao cà phê hòa tan được xuất khẩu trên toàn cầu, tăng 4,3% so với mức 9,5 triệu bao của cùng kỳ năm trước.

Tỷ trọng cà phê hòa tan trong tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu tăng lên 9,2%. Brazil là nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất, với 3,3 triệu bao trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022, tiếp theo là Ấn Độ với 2 triệu bao, Indonesia ở vị trí thứ ba với 1,5 triệu bao.

Trong tháng 7, xuất khẩu cà phê rang xay cũng ghi nhận mức tăng 3,4% lên 67.101 bao từ 64.290 bao của cùng kỳ năm ngoái.



Biểu đồ 3: Chứng loại cà phê xuất khẩu trong 10 tháng đầu niên vụ 2021-2022 (Nguồn: ICO).

3. Diễn biến giá

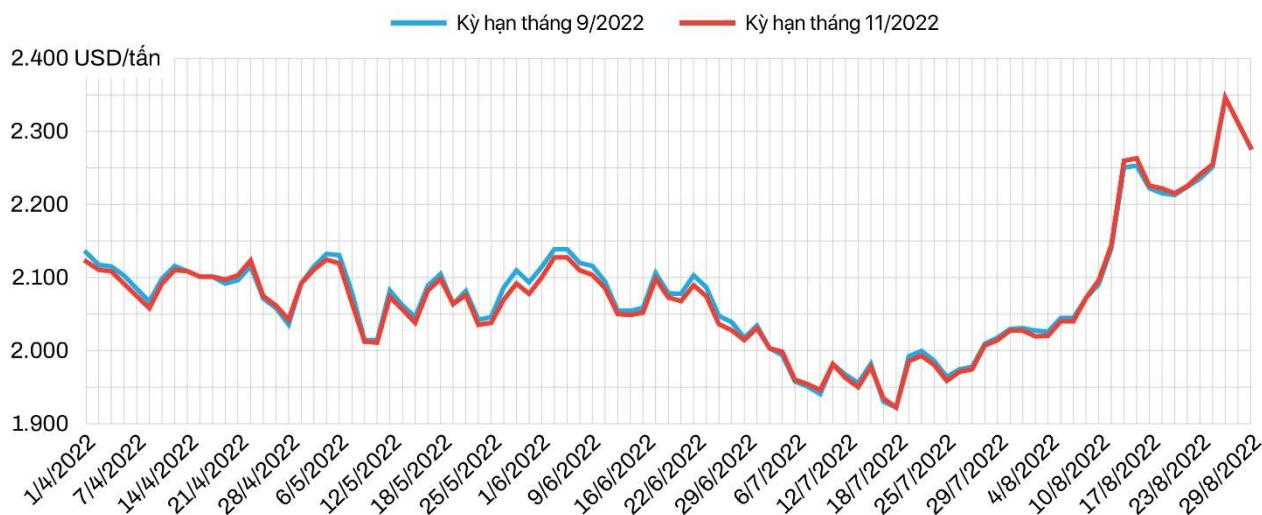
Trong tháng 8 chỉ số giá cà phê toàn cầu được tổng hợp bởi ICO (I-CIP) đã tăng 4,9% so với tháng trước, lên mức trung bình 200,1 US cent/pound. Tương ứng với mức giá dao động trong khoảng 187,3 - 214,7 US cent/pound.



Biểu đồ 4: Diễn biến giá cà phê thế giới được theo dõi bởi ICO (Nguồn: ICO).

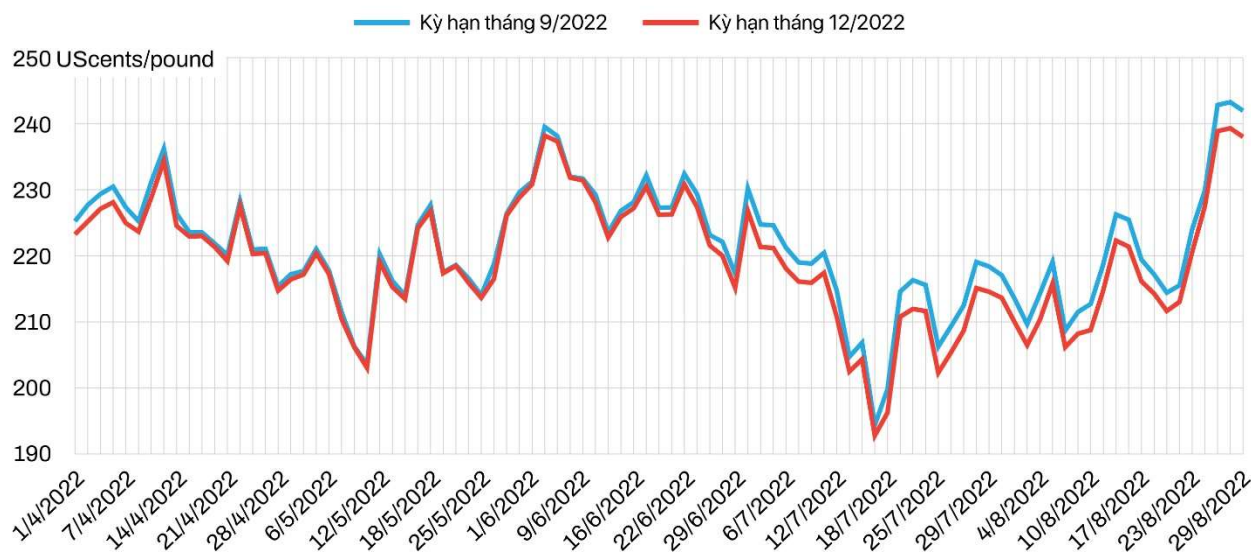
Tháng 8, do lo ngại thiếu hụt nguồn cung từ các nước sản xuất, giá cà phê thế giới tăng mạnh trên cả hai sàn London và New York.

Trên sàn giao dịch London, ngày 29/8, giá cà phê robusta kỳ hạn giao tháng 9 và tháng 11 cùng tăng 13,2% so với ngày 29/7, lên mức 2.281 USD/tấn và 2.279 USD/tấn.



Biểu đồ 5: Diễn biến giá cà phê robusta giao kỳ hạn trên sàn giao dịch London từ đầu tháng 4 đến nay (Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu).

Trên sàn giao dịch New York, ngày 29/8, giá cà phê arabica giao kỳ hạn tháng 9, tháng 12 tăng lần lượt 10,8%, 11% so với ngày 29/7, lên mức 242 US cent/pound (tương đương 5.378 USD/tấn), 238,1 US cent/pound (tương đương 5.291 USD/tấn).



Biểu đồ 6: Diễn biến giá cà phê Arabica trên sàn giao dịch New York từ đầu tháng 4 đến nay
(Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu).

4. Dự báo

Mới đây, Cục Xuất nhập khẩu dự báo giá cà phê thế giới tiếp tục tăng trong thời gian tới. Lo ngại nguồn cung thiếu hụt sẽ hỗ trợ giá cà phê tăng. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị tại châu Á đã dịu bớt, trong khi giá dầu thô giảm về dưới mức 100 USD/thùng khiến đầu cơ dịch chuyển dòng vốn sang các hàng hóa phái sinh khác giúp giá cà phê hưởng lợi.

Theo khảo sát của **Bloomberg**, dự trữ cà phê toàn cầu được dự báo sẽ giảm một nửa vào cuối tháng 9 so với cùng kỳ năm 2021. Sản lượng cà phê của Việt Nam cũng dự kiến sẽ giảm 6% xuống còn 1,72 triệu tấn trong giai đoạn 2022/2023. Trong khi đó, nhà tư vấn – phân tích Safras & Mercados cho rằng sản lượng cà phê Brazil năm nay sẽ không đạt mức dự báo 61,1 triệu bao do hệ quả của những đợt sương giá và khô hạn năm ngoái.

Thị trường cà phê toàn cầu đang phải đối mặt với nguy cơ thâm hụt nguồn cung bởi tình hình thời tiết khô hạn tại Brazil gây ảnh hưởng đến sản lượng. Còn tại Colombia, nước này cũng đang chật vật trong việc phục hồi các vườn cà phê sau đợt tàn phá của những cơn mưa lớn.

Trong khi đó, Honduras, Guatemala và Nicaragua đang cạn kiệt nguồn cung từ niên vụ 2021 - 2022. Với Costa Rica, niên vụ cà phê tiếp theo cũng được dự báo sẽ khó khăn. Đồng thời, tình hình hạn hán cũng ảnh hưởng tới sản lượng cà phê robusta của Uganda.

PHẦN II:

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

1. Sản xuất

Theo Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam, sản lượng cà phê năm 2022 thấp hơn năm 2021 do năng suất thấp. Sản lượng cà phê niên vụ 2021-2022 đạt 1,5 triệu tấn (hơn 95% sản lượng là cà phê robusta), thấp hơn so với 1,62 triệu tấn trong niên vụ 2020-2021.

Theo **Bloomberg**, tồn kho cà phê của Việt Nam đang giảm dần và đây là dấu hiệu cho thấy giá mặt hàng này trên toàn cầu có thể còn tăng cao hơn nữa trong thời gian tới.

Theo ước tính của một số thương nhân, tồn kho tính đến cuối tháng 9 có thể chỉ bằng một nửa so với cùng kỳ năm ngoái. Sản lượng cà phê robusta của Việt Nam cũng được dự đoán sẽ giảm khoảng 6% trong niên vụ 2022 - 2023 xuống 1,72 triệu tấn.

Cà phê robusta, nguyên liệu chính để sản xuất cà phê hoà tan hoặc phối trộn với hạt cà phê arabica để pha espresso, dường như đang quay trở lại đà tăng giá. Thông thường, giá cà phê robusta rẻ hơn rất nhiều so với arabica, do đó trong bối cảnh lạm phát tăng cao như hiện nay, nhu cầu cà phê robusta càng tăng cao.

Hàng tồn kho tại Việt Nam giảm mạnh do lượng cà phê xuất khẩu trong 8 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 1,2 triệu tấn cà phê với giá trị thu về 2,8 tỷ USD, tăng 15,3% về lượng và 40,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái, theo số liệu của Tổng Cục Hải quan. Việc gia tăng xuất khẩu còn được hỗ trợ bởi nguồn cung container và tàu được cải thiện. Tuy nhiên, đà tăng xuất khẩu được cho là kho có thể duy trì do lượng hàng dự trữ ngày càng thu hẹp.

Mới đây, Citigroup cũng đã cắt giảm dự báo vụ mùa của Việt Nam lần lượt là 1 triệu và 2 triệu bao cho niên vụ 2021-2022 và 2022-2023, do các cuộc khảo sát cho thấy sự phát triển của cà phê bị ảnh hưởng bởi tình trạng thiếu phân bón trong năm nay.

USDA dự báo sản cà phê của Việt Nam đạt 30,9 triệu bao, giảm 700.000 bao so với vụ thu hoạch kỷ lục của năm ngoái. Diện tích canh tác được dự báo không thay đổi so với năm trước, với hơn 95% tổng sản lượng vẫn là robusta.

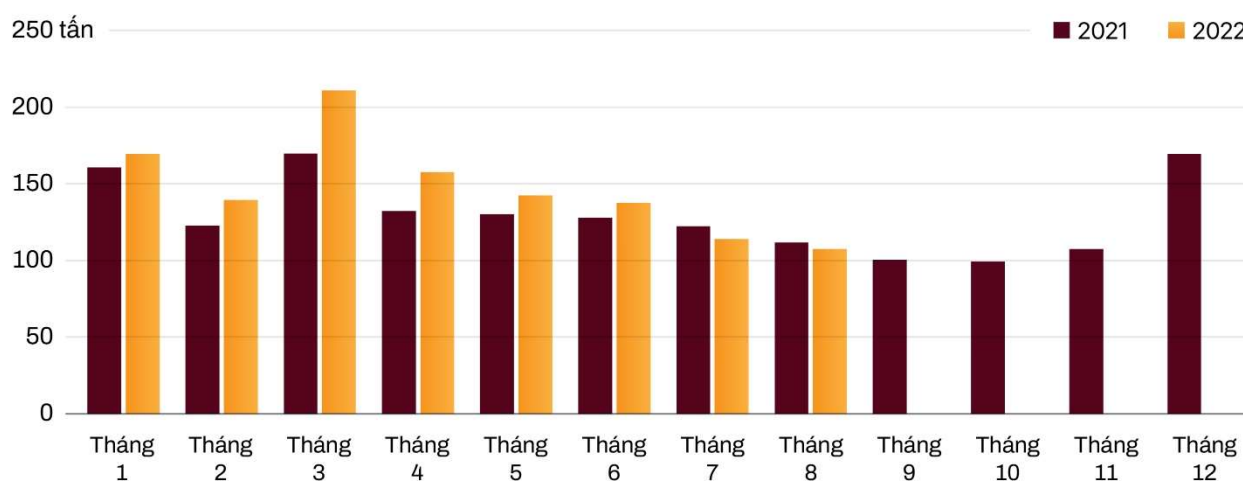
2. Tiêu thụ

Kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm đã gần bằng con số 3,1 tỷ USD thực hiện trong cả năm ngoái.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong 8 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 1,2 triệu tấn cà phê với giá trị thu về 2,8 tỷ USD, tăng 15,3% về lượng và 40,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Với tốc độ tăng trưởng cao trong thời gian qua, ngành cà phê đặt kỳ vọng mang về 4 tỷ USD từ xuất khẩu trong năm nay. Tuy nhiên, theo các chuyên gia thương mại vấn đề lớn nhất cản trở tham vọng xuất khẩu 4 tỷ USD của ngành cà phê là nguồn cung đang cạn dần sau khi tăng mạnh trong những tháng đầu năm.

Thực tế cho thấy, khối lượng cà phê xuất khẩu đã liên tục giảm từ đầu quý III đến nay. Trong tháng 8 lượng cà phê xuất khẩu đã giảm 4% so với cùng kỳ, xuống còn 112.531 tấn; trước đó xuất khẩu trong tháng 7 cũng chỉ đạt 113.852 tấn, giảm 6,8%.

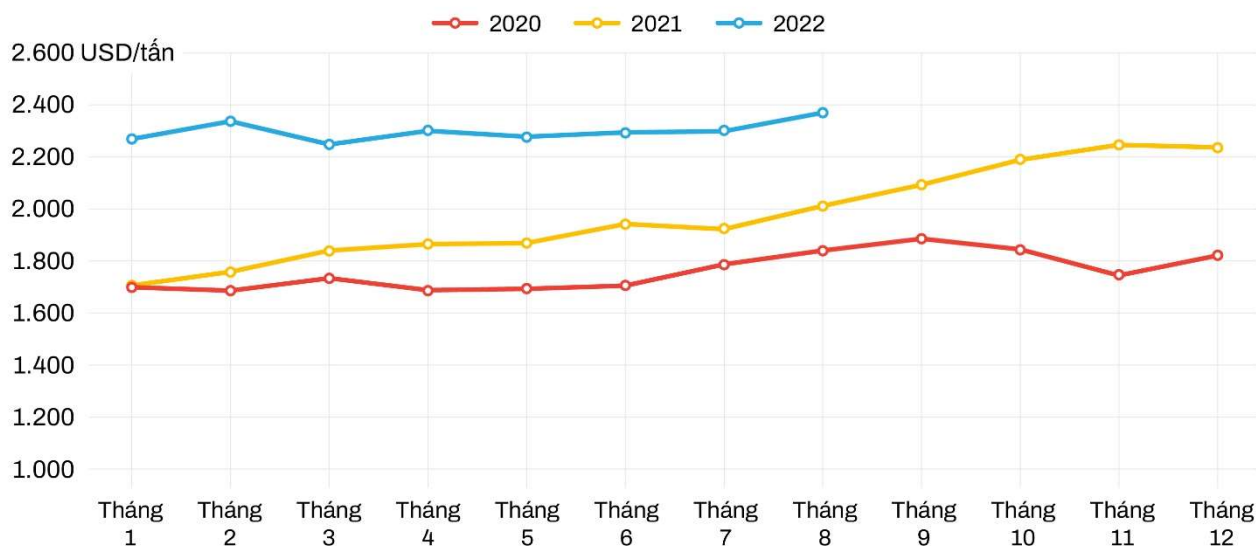


Biểu đồ 7: Xuất khẩu cà phê qua các tháng năm 2021-2022 (Số liệu: Tổng Cục Hải quan).

Trong ba năm gần đây (2019-2021) lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam dao động trong khoảng 1,56 – 1,66 triệu tấn. Nếu dựa theo con số này thì lượng cà phê dành cho xuất khẩu trong 4 tháng cuối năm chỉ còn khoảng hơn 400.000 tấn, và giá xuất khẩu phải đạt 2.600 – 2.700 USD/tấn mới đạt được kỳ vọng 4 tỷ USD.

Giá xuất khẩu bình quân cà phê của Việt Nam trong tháng 8 cũng tăng 2,9% so với tháng trước và tăng 17,6% so với cùng kỳ năm ngoái, lên mức 2.365 USD/tấn. Đây là mức giá cao nhất ghi nhận được kể từ tháng 5/2011.

Tính chung 8 tháng đầu năm nay, giá xuất khẩu cà phê của nước ta đã tăng 21,8% so với cùng kỳ, đạt bình quân 2.271 USD/tấn. Lo ngại thiếu hụt nguồn cung được cho là nguyên nhân chính đẩy giá cà phê trong nước và xuất khẩu tăng cao trong thời gian qua.

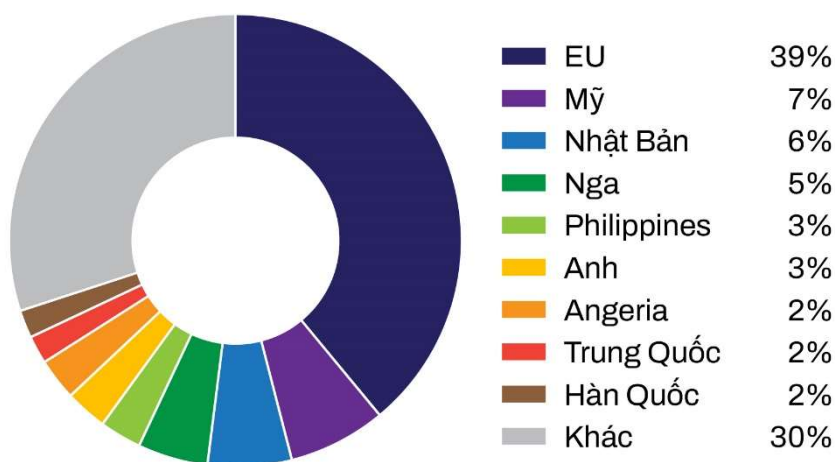


Biểu đồ 8: Diễn biến giá xuất khẩu cà phê bình quân của Việt Nam từ năm 2020 – 2022
(Số liệu: Tổng Cục Hải quan).

Gần 40% cà phê được xuất khẩu sang EU

8 tháng đầu năm nay, EU tiếp tục là thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của nước ta với thị phần chiếm 39% tổng khối lượng xuất khẩu, với 490.699 tấn, trị giá 1,1 tỷ USD, so với cùng kỳ năm ngoái tăng 27,1% về lượng và 54,4% về trị giá.

Tại EU, lượng cà phê của Việt Nam xuất khẩu sang một số thị trường như Bỉ, Tây Ban Nha, Hà Lan, Pháp, Bồ Đào Nha... tăng rất mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Đáng chú ý, lượng cà phê xuất khẩu sang EU trong tháng 8 tăng 11,8% so với tháng trước lên 41.260 tấn.



Biểu đồ 9: Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2022 (% tính theo số lượng) (Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

Bất chấp lạm phát chạm đỉnh 20 năm, xuất khẩu cà phê sang EU vẫn tăng trưởng tốt. Bởi, cà phê là mặt hàng thiết yếu, thức uống không thể thiếu của các nước phương Tây. Mặt khác, lợi thuế thuế quan từ hiệp định EVFTA cũng mang lại động lực lớn cho doanh nghiệp xuất khẩu cà phê vào thị trường này.

Bên cạnh EU, lượng cà phê xuất khẩu sang các thị trường khác cũng đạt mức tăng trưởng ấn tượng như Nga tăng 17,3%, Anh tăng 57,9%, Ấn Độ tăng 116% và Mexico tăng đột biến gấp 52 lần cùng kỳ.

Nhìn chung xuất khẩu cà phê sang các thị trường lớn đều tăng do nhu cầu phục hồi sau đại dịch Covid -19, trong khi nguồn cung toàn cầu thắt chặt do mất mùa và ách tắc chuỗi cung ứng tại một số nước sản xuất lớn.

Tuy nhiên, xuất khẩu cà phê ghi nhận sự sụt giảm ở một số thị trường như: Mỹ, Nhật Bản, Angiêri, Trung Quốc, Hàn Quốc, Malaysia...

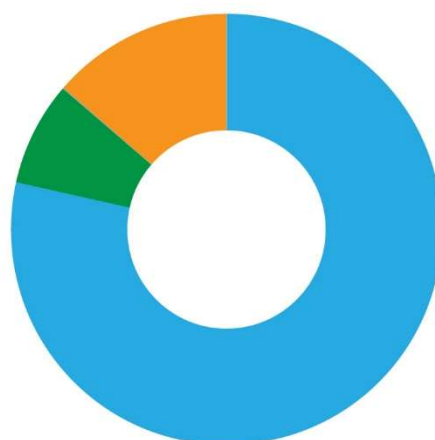
Robusta chiếm 78% giá trị cà phê xuất khẩu

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), tháng 7 xuất khẩu cà phê robusta giảm về lượng, nhưng các chủng loại cà phê khác tăng.

Tính chung 7 tháng đầu năm, xuất khẩu hầu hết các chủng loại cà phê tăng, ngoại trừ cà phê Excelsa giảm mạnh. Cụ thể, xuất khẩu cà phê robusta đạt hơn

1 triệu tấn, trị giá gần 2 tỷ USD, tăng 20,1% về lượng và tăng 48,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, xuất khẩu cà phê robusta sang một số thị trường giảm về lượng, như: Nhật Bản, Angeria, Hàn Quốc, Trung Quốc. Ngược lại, xuất khẩu cà phê robusta sang nhiều thị trường tăng, gồm: Đức, Bỉ, Italy, Mỹ...

Ngoài ra, xuất khẩu cà phê arabica trong 7 tháng cũng tăng 7,6% về lượng và tăng đến 74% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái.



Robusta	78,0%
Arabica	7,5%
Cà phê Excelsa	0,1%
Cà phê chế biến	14,4%

Biểu đồ 10: Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu trong 7 tháng đầu năm 2022 (% theo giá trị) (Nguồn: Số liệu từ Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương).

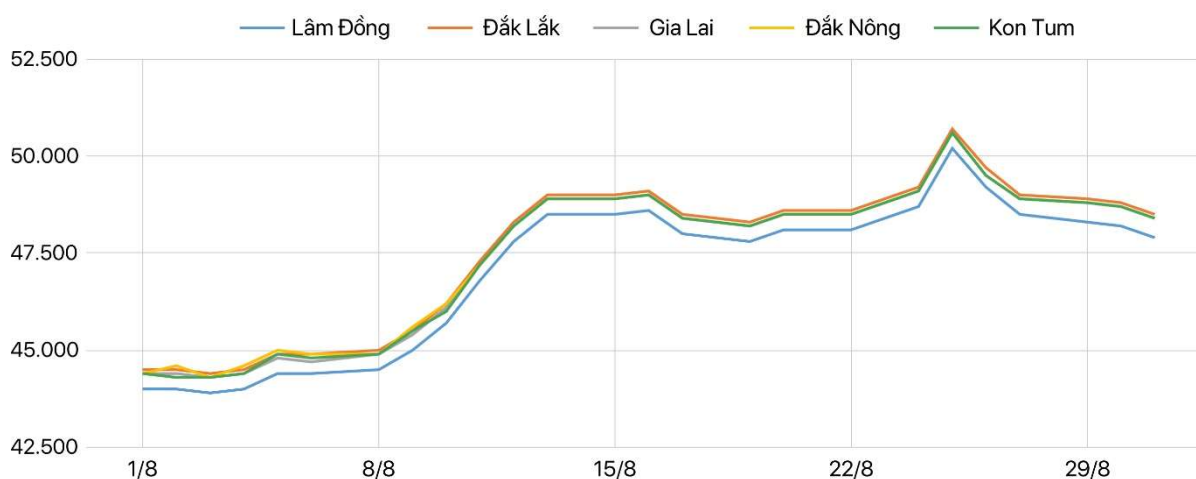
Chủng loại	7 tháng đầu 2022		So với cùng kỳ 2021		Tháng 7/2022		So tháng 7/2021	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)
Robusta	1.012.523	1.997.598	▲ 20,1	▲ 48,7	98.721	192.397	▼ 9,9	▲ 3,4
Arabica	43.167	192.534	▲ 7,6	▲ 74,0	2.985	13.162	▲ 13,7	▲ 62,7
Cà phê Excelsa	1.086	2.778	▼ 38,6	▼ 12,1	322	825	▲ 48,0	▲ 102,5
Cà phê chế biến		368.031		▲ 12,9		55.309		▲ 37,1

Bảng 1: Chủng loại cà phê xuất khẩu tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2022

(Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương).

3. Diễn biến giá

Tại thị trường nội địa, giá cà phê nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên đã tăng vọt lên mức kỷ lục 50.200 – 50.700 đồng/kg trong ngày 25/8, sau đó giá có phần hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức khá cao từ 48.000 – 48.600 đồng/kg tính đến ngày 9/9.

**Biểu đồ 11:** Diễn biến giá cà phê trong nước tháng 8/2022 (Nguồn: Số liệu tổng hợp).

Mức giá này đã vượt xa mức kỳ vọng 45.000 đồng/kg của các chuyên gia cũng như vượt mốc cao lịch sử 50.000 đồng/kg.

Dự trữ ngày càng cạn kiệt trong khi triển vọng sản lượng trong niên vụ tiếp theo không được tích cực giữa bối cảnh nhu cầu tiêu thụ cà phê đang phục hồi sau đại dịch. Giá cà phê robusta đã tăng khoảng 20% so với hồi đầu năm do thị trường quan ngại nguồn cung từ Brazil và Châu Phi giảm.

4. Dự báo

Trước tình hình nguồn cạn kiệt, chúng tôi cho rằng giá cà phê robusta sẽ còn tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới. Một số doanh nghiệp cà phê lo ngại tình trạng thiếu hụt hàng sẽ kéo dài đến tháng 11. Lượng hàng nằm trong tay người dân có thể chỉ khoảng 2% sản lượng hàng năm, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 13%.

Những năm qua giá cà phê thấp khiến người dân giảm diện tích cây trồng này và chuyển sang trồng trái cây có lợi nhuận cao hơn. Điều này ảnh hưởng đến sản lượng của niên 2022 - 2023.

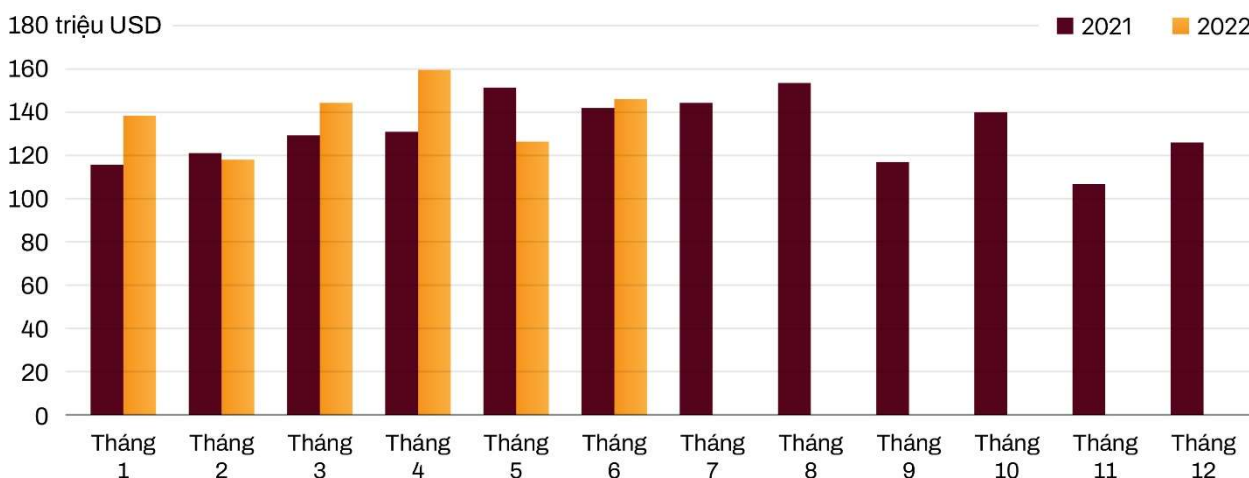
Cà phê robusta, nguyên liệu chính để sản xuất cà phê hoà tan hoặc phối trộn với hạt cà phê arabica để pha espresso, dường như đang quay trở lại đà tăng giá. Thông thường, giá cà phê robusta rẻ hơn rất nhiều so với arabica, do đó trong bối cảnh lạm phát tăng cao như hiện nay, nhu cầu cà phê robusta càng tăng cao.

Tuy nhiên, những biến số từ căng thẳng Nga – Ukraine, lạm phát nhiều nước tăng cao, các ngân hàng trung ương nâng lãi suất là những biến số có thể tác động xấu đến tình hình tiêu thụ cà phê trong thời gian tới.

5. Dung lượng cà phê tại Mỹ và thị phần của Việt Nam

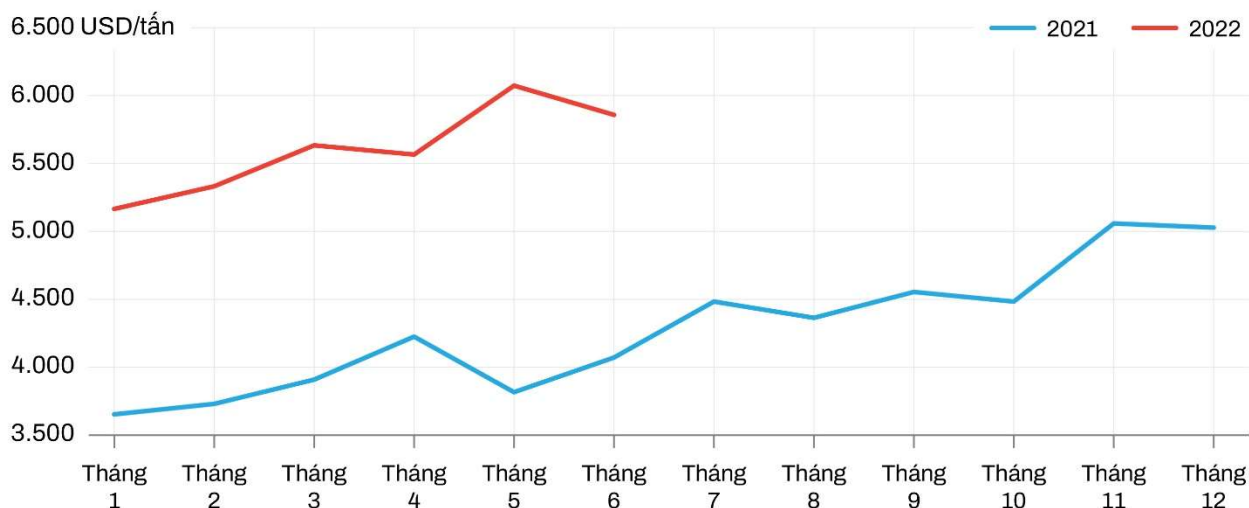
Cục Xuất nhập khẩu cho biết theo số liệu thống kê từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ, nhập khẩu cà phê của nước này trong tháng 6 đạt 146,23 nghìn tấn, trị giá 857,3 triệu USD, tăng 15,4% về lượng và tăng 11,1% về trị giá so với tháng 5, so với tháng 6/2021 tăng 3,1% về lượng và tăng 48,2% về trị giá.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, nhập khẩu cà phê của Mỹ đạt 833,96 nghìn tấn, trị giá 4,68 tỷ USD, tăng 5,4% về lượng và tăng 51,3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021.



Biểu đồ 12: Mỹ nhập khẩu cà phê năm 2021 – 2022 (Nguồn: Ủy ban Thương mại quốc tế Mỹ).

Tháng 6, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Mỹ đạt mức 5.862 USD/tấn, giảm 3,7% so với tháng 5, nhưng tăng 43,7% so với tháng 6/2021. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Mỹ đạt mức 5.615 USD/tấn, tăng 43,5% so với cùng kỳ năm 2021. Trong các nguồn cung chính, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Mỹ ghi nhận mức tăng cao nhất từ Brazil (tăng 68,1%); mức tăng thấp nhất từ Việt Nam (tăng 29%).



Biểu đồ 13: Diễn biến giá nhập khẩu bình quân cà phê của Mỹ năm 2021 – 2022

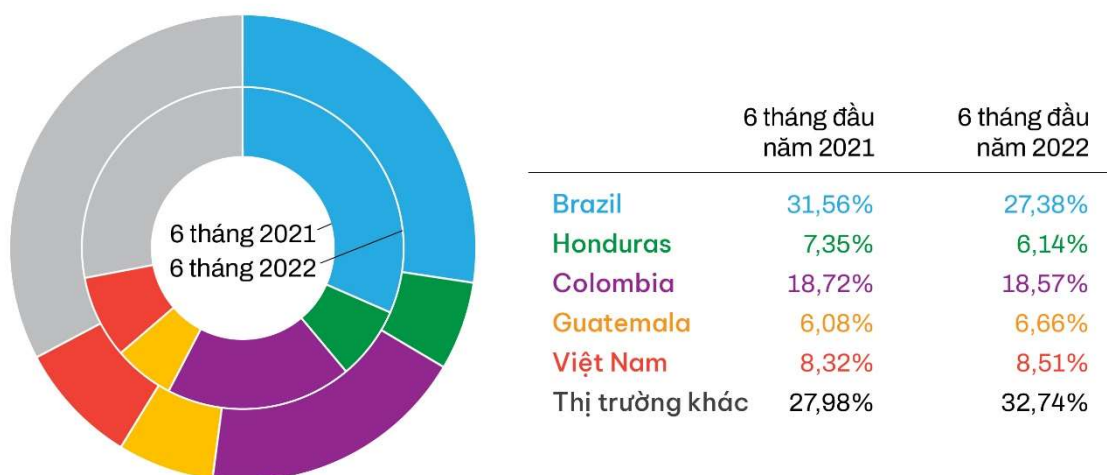
(Nguồn: Ủy ban Thương mại quốc tế Mỹ).

Cơ cấu nguồn cung

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Mỹ tăng nhập khẩu cà phê từ các nguồn cung chính Cô-lôm-bi-a, Việt Nam, Guatemala, nhưng giảm nhập khẩu từ Brazil và Honduras. Số liệu thống kê từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ cho thấy: Nửa đầu năm 2022, Mỹ giảm nhập khẩu cà phê từ Brazil, giảm 8,6% về lượng, nhưng tăng 53,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021, đạt 228,3 nghìn tấn, trị giá 941,61 triệu USD.

Thị phần cà phê của Brazil trong tổng lượng nhập khẩu của Mỹ giảm từ 31,56% trong 6 tháng đầu năm 2021 xuống 27,38% trong 6 tháng đầu năm 2022.

Trong khi đó, Mỹ tăng nhập khẩu cà phê từ Việt Nam, tăng 7,8% về lượng và tăng 39,1% về trị giá so với 6 tháng đầu năm 2021, đạt xấp xỉ 71 nghìn tấn, trị giá 168 triệu USD trong 6 tháng đầu năm 2022. Thị phần cà phê của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Mỹ tăng từ 8,32% trong 6 tháng đầu năm 2021 lên 8,51% trong 6 tháng đầu năm 2022.



Biểu đồ 14: Cơ cấu thị trường cung cấp cà phê cho Hoa Kỳ
(% tính theo lượng. Nguồn: Ủy ban Thương mại quốc tế Mỹ).

PHẦN III:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

1. Hoạt động của doanh nghiệp cà phê không niêm yết

Hoãn xử vụ cố ý làm trái xảy ra tại Tổng công ty Cà phê Việt Nam

Ngày 24/8, Tòa án Nhân dân TP HCM mở phiên xử sơ thẩm vụ cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Trung tâm Xuất nhập khẩu (XNK) Vinacafe thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, thông tin từ **Báo Pháp luật TP HCM**.

Tuy nhiên, phần thủ tục đầu phiên xử, luật sư của bị cáo cho biết chỉ mới nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử vào sáng hôm nay nên đề nghị hoãn phiên toà. Sau khi hội ý, Hội đồng xét xử đã chấp thuận và dự kiến mở lại phiên xử vào ngày 13/9.

Bị cáo Phạm Trung Tuyến (cựu Giám đốc Trung tâm XNK Vinacafe), Võ Quang Vinh (cựu Phó phòng Tài chính kế toán Trung tâm XNK Vinacafe), Nguyễn Hồng Hà (cựu Giám đốc Công ty TNHH TMDV Nông sản Bắc Hà) và Trần Thanh Tiền (cựu Giám đốc Công ty TNHH Hoàng Đạo) cùng bị truy tố về tội cố ý làm trái theo khoản 3 Điều 165 BLHS 1999 có khung hình phạt từ 10-20 năm tù.

Cáo trạng thể hiện, từ năm 2011 đến năm 2012, ông Tuyến cùng các đồng phạm đã lợi dụng các giấy ủy quyền vay vốn ngân hàng để sử dụng cho vay lấy lãi suất chênh lệch, chi hoa hồng không đúng quy định... dẫn đến không thu hồi được, gây thiệt hại cho tổng công ty hàng chục tỷ đồng.

Cụ thể, bị cáo Tuyến và Vinh đã lợi dụng việc được Tổng công ty Cà phê Việt Nam ủy quyền trong việc sử dụng hạn mức tín dụng huy động vốn ngân hàng để phục vụ kinh doanh cà phê rồi cấu kết với bị cáo Hà lập hồ sơ, chứng từ khống vay hơn 17,8 tỷ đồng của Techcombank Chi nhánh TP.HCM (lãi suất 8,5%/năm). Sau đó, họ chuyển cho Công ty Bắc Hà vay lại với lãi suất 21%/năm nhằm thu lãi suất chênh lệch nhưng không thu hồi được, gây thiệt hại hơn 10,6 tỷ đồng.

Giữa tháng 9/2011, Tuyến và Tiền ký hợp đồng khống mua 1.000 tấn cà phê trị giá 42 tỷ đồng với Công ty Hoàng Đạo. Tuyến chỉ đạo Vinh chuyển tiền cho Công ty Hoàng Đạo vay 24,1 tỷ đồng lãi suất 21%/năm nhưng không thu hồi được, gây thiệt hại gần 10,7 tỷ đồng.

Trong khoảng thời gian từ 5/1/2012 đến 7/5/2012, Tuyển lợi dụng chức vụ là Giám đốc Trung tâm XNK Vinacafe đã chỉ đạo Khôi và Vinh lập chứng từ khống vay tiền và cho bà Trần Thị Kim Thu sử dụng sai mục đích, gây thiệt hại cho Tổng Công ty Cà phê Việt Nam gần 1,5 tỷ đồng.

Ngày 10/11/2010, Hoàng (khi đó là Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam) và Tuyển đã lập chứng từ khống rút 2 tỷ đồng để chi hoa hồng trái quy định cho lãnh đạo 14 đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, gây thiệt hại gần 2 tỷ đồng.

2. Hoạt động của các doanh nghiệp cà phê niêm yết, giao dịch UPCoM



Vinacafé Biên Hòa muốn bán hết cổ phần tại một công ty con

Hội đồng quản trị (HĐQT) CTCP Vinacafé Biên Hòa (Mã: VCF) vừa phê duyệt phương án bán toàn bộ 19,5 triệu cổ phần, tương đương 97,77% vốn đang nắm giữ tại công ty con là CTCP Café De Nam nhằm cơ cấu lại việc đầu tư của công ty. Giá bán dự kiến không thấp hơn giá trị ròng khoản đầu tư tại thời điểm giao dịch.

Trên báo cáo tài chính của VCF, số tiền gốc công ty rót vào Café De Nam là 205 tỷ đồng, trong đó dự phòng giảm giá là 128 tỷ đồng, trong khi đầu năm con số chỉ là 45 tỷ.



Cà phê Thăng Lợi bị kiểm toán nêu loạt ý kiến ngoại trừ, cổ phiếu tăng trần 19 phiên liên tiếp

CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV) vừa có giải trình về ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán AFC Việt Nam. Cụ thể, công ty kiểm toán xác định CFV chưa được quyết toán chi phí cổ phần hóa với giá trị hơn 1 tỷ đồng và xác định giá trị phần vốn nhà nước để bàn giao sang công ty cổ phần do các vấn đề xử lý các tồn tại tài chính còn vướng mắc.

CFV cho biết công ty bắt đầu chuyển sang CTCP từ ngày 9/10/2019 tuy nhiên vẫn chưa có quyết định phê duyệt quyết toán bàn giao vốn nên chưa có cơ sở để xác nhận số liệu, gồm chi phí cổ phần hóa, tiền thuê đất truy thu giai đoạn 2006 – 2019, tiền nợ phân bón các hộ dân, các chi phí sản xuất kinh doanh dở dang,...

Đối với các khoản này, ngày 1/12/2020, công ty đã làm công văn để báo có các khoản tồn đọng và kiến nghị xử lý khi quyết toán bàn giao vốn nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phản hồi.

CFV cũng có giải trình về việc cổ phiếu tăng trần 5 phiên liên tiếp từ ngày 23/8 đến 29/8.

Công ty cho biết thời điểm hiện công ty không có bất kỳ thông tin có lợi liên quan làm ảnh hưởng đến biến động giá giao dịch trên thị trường chứng khoán làm tăng trần 5 phiên liên tiếp.

Chưa kể, công ty còn có thông tin bất lợi về báo cáo tài chính bán niên, thậm chí bị lỗ gần 4 tỷ đồng. Công ty cũng khẳng định ban lãnh đạo cũng không làm gì tác động đến giá cổ phiếu cũng như thực hiện giao dịch cổ phiếu CFV trên thị trường chứng khoán. Thực tế cổ phiếu CFV đã tăng kịch trần 19 phiên liên tiếp từ ngày 15/8, từ 4.300 đồng/cp lên 52.300 đồng/cp chốt phiên 12/9.



Cà phê Phước An bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị CTCP Cà phê Phước An (Mã: CPA) vừa bổ nhiệm ông Lê Khánh Việt (sinh năm 1977) làm Phó Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày 1/8.

Về giao dịch cổ đông nội bộ, ông Hồ Sỹ Trung, Chủ tịch HĐQT đã bán 52.700 trong tổng 52.737 cổ phiếu đăng ký, để giảm tỷ lệ sở hữu từ 0,23% xuống 0,01%. Ngày kết thúc giao dịch là 29/8.



Cà phê Gia Lai giải trình nguyên nhân thua lỗ nửa đầu năm

Giải trình về khoản lỗ hơn 6 tỷ đồng trong nửa đầu năm, trong khi cùng kỳ lỗ 8,5 tỷ đồng, CTCP Cà phê Gia Lai (Mã: FGL) cho biết trong kỳ công ty đã bán hết lượng cà phê trong kho niên vụ 2021-2022 trong quý IV năm ngoái nên giá vốn cà phê sản xuất đã ghi nhận hết trong 2021.

Mặt khác, giá cả thị trường cà phê tại quý I/2022 cao hơn 30% cùng kỳ cũng ảnh hưởng rất lớn đến chênh lệch giá vốn và giá bán dẫn đến chênh lệch về lợi nhuận từ kinh doanh mặt hàng cà phê nhân xô. Phần chênh lệch này đã kết chuyển lỗ sang quý II/2022.



Minh Khang Capital Trading Public tăng lỗ sau soát xét bán niên

Theo báo cáo soát xét, CTCP Minh Khang Capital Trading Public (Mã: CTP) lỗ sau thuế 2,6 tỷ đồng sau 6 tháng đầu năm, tăng mạnh so với con số trên báo cáo tự lập là lỗ 12 triệu đồng.

Nguyên nhân là công ty phải ghi nhận thêm chi phí để có quyền thuê đất trị giá 2,9 tỷ đồng. Chính vì thua lỗ nên cổ phiếu CTP bị thêm vào danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ từ ngày 23/8.

PHẦN IV:

SỰ KIỆN ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ

ECB nâng lãi suất lên cao kỷ lục có thể tạo ra vòng xoáy lạm phát, tiềm ẩn rủi ro tiêu thụ cà phê giảm

Theo *Reuters*, với việc lạm phát đang ở mức cao nhất trong nửa thế kỷ và đang chuẩn bị chạm ngưỡng hai con số, các nhà hoạch định chính sách lo ngại đà tăng này có thể làm hao mòn các khoản tiết kiệm của hộ gia đình vào tạo ra vòng xoáy giá cả-tiền lương.

Sau đợt tăng lãi suất vào tháng 7, ECB đã nâng lãi suất huy động từ 0 lên 0,75% và nâng lãi suất tái cấp vốn chính lên 1,25%, mức cao nhất kể từ năm 2011. Những động thái tiếp theo được dự đoán sẽ diễn ra vào tháng 10 và tháng 12.

Chủ tịch ECB Christine Lagarde phát biểu: "Chúng ta còn một hành trình ở phía trước". Bà cho biết các nhà hoạch định chính sách đã nhất trí việc tăng lãi suất 75 điểm cơ bản để đẩy áp lực vào giai đoạn đầu trong quá trình hướng tới "mục tiêu lạm phát trung hạn 2%".

Các nhà hoạch định chính sách trong nhiều tuần đã dẫn đo giữa mức tăng 50 và 75 điểm cơ bản, nhưng lạm phát tăng vọt đã cho thấy việc tăng giá đã lan sâu vào nền kinh tế, khiến việc giải quyết tận gốc trở nên phức tạp hơn.

ECB đã tăng dự báo lạm phát một lần nữa, nâng kỳ vọng năm 2023 lên 5,5% từ 3,5% và đặt tỷ lệ tăng giá cả năm 2024 ở mức 2,3%, cao hơn mục tiêu ban đầu là 2%. Với tuyên bố rõ ràng của ECB cho biết sẽ cần nhiều đợt tăng lãi suất, thị trường tiếp tục kỳ vọng thêm 50 điểm cơ bản trong cuộc họp vào tháng 10.

Khi được hỏi về hướng tương lai và tốc độ thay đổi tỷ lệ, bà Lagarde cho biết mức tăng 75 điểm cơ bản là trường hợp đặc biệt.

Nhiều người lo sợ rằng bất kỳ động thái nào ngoài việc tăng lãi suất mạnh sẽ báo hiệu rằng ECB không nghiêm túc với nhiệm vụ chống lạm phát.

Đồng EUR đã dao động quanh mức ngang giá so với đồng đô la Mỹ (USD) trong nhiều tuần, không xa so với mức thấp nhất trong hai thập kỷ vào đầu tháng 9.

Việc lạm phát tăng cao có thể khiến hành vi người tiêu dùng bị thay đổi theo hướng ưu tiên các mặt hàng và lương thực thiết yếu. Trong khi đó, cà phê lại không thuộc nhóm này. Do đó, việc lạm phát tăng cao tiềm ẩn rủi ro tiêu thụ cà phê giảm. Hiện tại, EU chiếm tới 40% tỷ trọng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường.

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (Vicofa)
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)
Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - Xã hội
Quốc gia (NCIF)
Tổng Cục Hải quan

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)
Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA)
Barchart
Bloomberg

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê tháng 8/2022” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP MÃ QR CODE:



Báo cáo thị trường cà phê
tháng 5/2022



Báo cáo thị trường cà phê
quý II/2022



Báo cáo thị trường cà phê
tháng 7/2022



Mục “Báo cáo ngành hàng”
- VietnamBiz

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, VUI LÒNG LIÊN HỆ TỚI:

Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa – trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 3 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Hotline: 093 818 9222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWSCORP